

DANH SÁCH CÁC TRƯỜNG HỢP BAN HÀNH THÔNG BÁO THU HỒI ĐẤT
DỰ ÁN: ĐẦU TƯ XÂY DỰNG KHU ĐÔ THỊ THỂ THAO OLYMPIC
ĐỊA ĐIỂM: THÔN CHUNG CHÍNH, XÃ THANH OAI, THÀNH PHỐ HÀ NỘI
(Kèm theo Thông báo số /TB-UBND ngày /5/2026 của UBND xã Thanh Oai)

STT	Chủ sử dụng đất	Địa chỉ thường trú (Thôn)	Thông tin thửa đất đo đạc theo mảnh trích đo								Thông tin thửa đất theo giấy tờ pháp lý					Ghi chú
			Tờ bản đồ	Số thửa	DT thửa đất (m2)	Loại đất	Địa chỉ	DT thu hồi (m2)	DT còn lại (m2)	Loại đất	Số thửa	Tờ bản đồ	Diện tích (m2)	Loại đất	Số phát hành	
1	Nguyễn Thị Tôn(Lê Hồng Diệu đại diện)	Chung Chính	42	176	466	LUC	Gù lô 3+4	466	0	LUC	64	00	466	LUC	CE 179191	
2	Phạm Văn Chữ (ông Phạm Văn Chữ đã chết, bà Hoàng Thị Hòa là người đại diện)	Chung Chính	42	284	175	LUC	Đồng Gò V3	175	0	LUC	82	00	175	LUC	CE 006562	
3	Lê Văn Mạ	Chung Chính	42	318	563	LUC	Gù lô 3+4	563	0	LUC	91	00	563	LUC	CE 396233	
4	Lê Văn Mạ	Chung Chính	42	343	337	LUC	Gù lô 3+4	337	0	LUC	90	00	337	LUC	CE 006678	
5	Lê Văn Vê	Chung Chính	42	366	673	LUC	Đồng Gò lô 3,4	673	0	LUC	94	00	673	LUC	CE 801781	
6	Hoàng Thị Huệ	Chung Chính	41	327	140	LUC	Gù lô 3+4	140	0	LUC	172	00	140	LUC	CE 179199	
7	Trần Hoàng Lân	Chung Chính	42	573	540	LUC	Đồng Gò 3+4	540	0	LUC	102	00	540	LUC	CE 396219	
8	Phạm Thị Hà (chết) Nguyễn Thị Đức đại diện	Chung Chính	41	353	133	LUC	Đồng Gò	133	0	LUC	238	00	133	LUC	CE 801856	
9	Phạm Văn Chiến, Đỗ Tiến Thịnh	Chung Chính	42	401	390	LUC	Đồng Gò	390	0	LUC	241	00	390	LUC	CE 801824	
10	Lê Văn Thục (chết) Lê Thị Hà đại diện	Chung Chính	41	428	778	LUC	Gù lô 1+2	778	0	LUC	279	00	778	LUC	CE 600246	
11	Lê Thị Thu	Chung Chính	46	7	319	LUC	Đồng Gò 1,2	319	0	LUC	321	00	319	LUC	CE 600255	
12	Nguyễn Thị Hồng Xuân	Chung Chính	46	5	632	LUC	Đồng Gò lô 1	632		LUC	316	00	632	LUC	CG 411881	
13	Lê Văn Chiến	Chung Chính	46	23	407	LUC	Gù lô 1+2	407	0	LUC	407	00	407	LUC	CE 801794	
14	Đào Văn Năm	Chung Chính	46	21	473	LUC	Đồng Gò	473	0	LUC	324	00	473	LUC	CE 801836	

15	Phạm Văn Minh	Chung Chính	46	36	265	LUC	Gù lô 1+2	265	0	LUC	365	00	265	LUC	CE 801782	
16	Lê Văn Chi (Yên)	Chung Chính	46	31	839	LUC	đồng Gò lô 1+2	839		LUC	362	00	839	LUC	CE 006657	
17	Lê Văn Xuân	Liên Tân	46	41	403	LUC	Đồng Gò	403	0	LUC	374	00	403	LUC	CE 801780	
18	Lê Xuân Hoan	Chung Chính	46	50	542	LUC	Đồng Gò	542	0	LUC	411	0	542	LUC	CE 801389	
19	Lê Xuân Hoàn (chết) Đàm Thị Năm đại diện	Chung Chính	46	45	465	LUC	Đồng Gò	465	0	LUC	412	0	465	LUC	CE 801385	
20	Lê Văn Thơm (chết) Hoàng Thị Tuyết đại diện	Chung Chính	46	60	488	LUC	Đồng Gò	488	0	LUC	413	00	1152	LUC	CE 179182	
21	Lê Văn Thơm (chết) Hoàng Thị Tuyết đại diện	Chung Chính	46	48	664	LUC	Đồng Gò	664	0	LUC	413	00	1152	LUC	CE 179182	
22	Vũ Thị Hòa	Chung Chính	46	85	171	LUC	Gù lô1+2	171	0	LUC	489	00	171	LUC	CE 179218	
23	Lưu Thị Cách	Chung Chính	42	128	184	LUC	Đồng Gò lô 4	184	0	LUC	219-255	0	184	LUC	CE 396249	
24	Lê Văn Kha	Chung Chính	46	72	106	LUC	Đường Ngang ta	8.4	97.6	LUC	529	0	106	LUC	CE 006659	
25	Lê Văn Bạo	Chung Chính	42	703	140	LUC	Gù lô 3 +4	140	0	LUC	117	00	140	LUC	CE 179180	
26	Lê Văn Tân (chết) Tạ Thị Dung đại diện	Chung Chính	46	44	636	LUC	Đồng Gò lô 1+2	636	0	LUC	170	0	636	LUC	CE 396231	
27	Lê Thị Choắt đại diện Hoàng Việt Thất (chết)	Chung Chính	42	667	775	LUC	Đồng Gò	775	0	LUC	115	0	775	LUC	CE 396224	
28	Hoàng Chí Thanh đại diện Hoàng Việt Hữu (chết)	Chung Chính	41	376	719	LUC	Đồng Gò lô 1+2	719	0	LUC	240	0	719	LUC	CE 179205	
29	Hoàng Văn Dũng	Chung Chính	42	599	280	LUC	Đồng Gò 1+2	280	0	LUC	103	0	280	LUC	CE 801838	
30	Lưu Văn Tập	Chung Chính	46	8	1154	LUC	Đồng Gò	1154	0	LUC	314	0	1154	LUC	CE 179219	
								13759.4								